

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 239/2017/HSST

Ngày: 08/08/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Hà.

Các Hội thẩm dân nhân:

1. Ông Nguyễn Hồng Thanh – Cán bộ tư pháp phường Vệ An
2. Bà Đỗ Thị Thu – Cán bộ tư pháp phường Tiền An

- Thư ký phiên tòa: Bà Hạp Thị Thu Thủy - Thư ký TAND thành phố Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 08/08/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 242/2017/TLST-HS ngày 19/06/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 171/2017/HSST-QĐ ngày 25/07/2017 đối với bị cáo:

Đỗ Thị T, sinh năm 1990; HKTT: Khu 01, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông Đỗ Thanh B, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Chồng: Trần Văn Q, sinh năm 1983, con: 01 con sinh năm 2014. Tiền án: 01 Bản án số 131/2016/HSST ngày 16/5/2016 TAND thành phố Bắc Ninh xử phạt 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/03/2017, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Đỗ Thị T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 06 giờ 45 phút ngày 04/03/2017, tại khu 01, phường Đ, Công an thành phố Bắc Ninh Công an bắt quả tang Đỗ Thị T có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn Th, sinh năm 1985; HKTT: Khu C, phường V, thành phố Bắc Ninh. Vật chứng thu giữ: thu trong túi quần phía trước bên phải Th đang mặc 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, Công an đã niêm phong trong phong bì ký hiệu M1; thu tại tay trái của T 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, Công an đã niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 và trưng cầu cơ quan chuyên môn giám định. thu dưới đất gần vị trí T đang đứng 200.000đ.

Tại bản kết luận giám định số 389/KLGD – PC54 ngày 04/03/2017 của Phòng kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Chất bột màu trắng bên trong phong bì ký hiệu M1 có trọng lượng 0,0625 gam, loại ma túy: chất heroine. Chất bột màu trắng bên trong phong bì ký hiệu M2 có khối lượng 0,0596 gam, loại ma túy: chất heroine.

Tại cơ quan điều tra T khai nhận về nguồn gốc số ma túy là do mua của một người đàn ông không quen biết tại khu 6, phường Đ, thành phố Bắc Ninh về để bán kiếm lời.

Từ những tình tiết nêu trên, Cáo trạng số 141/CTr -VKS ngày 19/06/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố Đỗ Thị T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đỗ Thị T khai nhận toàn bộ hành vi của bản thân như sau: Vào khoảng 15 giờ, ngày 03/03/2017, T đi bộ ra đầu cầu T thuộc khu 6, phường Đ, thành phố Bắc Ninh mua 300.000đ tiền ma túy được 02 gói giấy bạc màu trắng về bán kiếm lời. Ngày 04/3/2017 T đang bán 01 gói ma túy cho Th tại nhà T thì bị Công an thành phố Bắc Ninh bắt quả tang. Công an đã thu trong túi quần của Th 01 gói ma túy bọc bằng giấy bạc màu trắng, thu trong tay T đang cầm 01 gói ma túy bọc bằng giấy bạc màu trắng và 200.000đ dưới đất là tiền T bán ma túy cho Th. Ngoài ra không T giữ gì khác

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ, kết luận Đỗ Thị T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Đỗ Thị T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự: xử phạt Đỗ Thị T từ 30 đến 36 tháng tù.

- Áp dụng Điều 50; Điều 51 Bộ luật hình sự: Tổng hợp với 42 tháng tù của Bản án số 131/2016/HSST ngày 16/5/2016, buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là từ 72 đến 78 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/03/2017.

- Căn cứ Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 41 Bộ luật hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đ.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ. Căn cứ vào kết luận giám định và các tài liệu trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 06 giờ 45 phút ngày 04/03/2017 tại khu 01, phường Đ, thành phố Bắc Ninh, Đỗ Thị T đã thực hiện hành vi bán trái phép 0,0625 gam heroine cho Nguyễn Văn Th và cất giữ 0,0596 gam heroine nhằm mục đích bán kiếm lời. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đối với Đỗ Thị T về một tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe thể chất cũng như tinh thần của người sử dụng mà còn ảnh hưởng đến gia đình và xã hội. Bị cáo hiểu rõ được tác hại và sự nguy hiểm về hành vi của bản thân nhưng vẫn cố ý thực hiện do vậy cần xử lý kịp thời và nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị Tòa án đưa ra xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” vì đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên được hoãn chấp hành hình phạt tù nhưng lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm”, bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của Đỗ Thị T. Bị cáo chưa chấp hành hình phạt tù của bản án trước nên Tòa án tổng hợp hình phạt của nhiều bản án, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của các bản án theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội nhằm mục đích kiếm lời nhưng bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, đang nuôi con nhỏ và không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về vật chứng vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định cần tịch T tiêu hủy. Số tiền 200.000đ do bị cáo phạm tội mà có cần tịch thu sung công quỹ.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T, đến nay không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Ninh chưa làm rõ được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn Th người mua ma túy để sử dụng nhưng không đủ trọng lượng để truy cứu về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Hiện Th không có mặt tại địa phương nên khi nào làm rõ xử lý sau.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
 - Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt Đỗ Thị T 36 tháng tù.

- Áp dụng Điều 50, 51 Bộ luật hình sự: Tổng hợp với 42 tháng tù của Bản án số 131/2016/HSST ngày 16/5/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 78 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/03/2017 được trừ thời gian tạm giữ từ từ ngày 15/12/2015 đến ngày 17/12/2015.

- Áp dụng điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định tại bản kết luận giám định số 389/KLGĐ – PC54 ngày 04/03/2017 của Phòng kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đ.

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu , miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND, CCTHADS TP Bắc Ninh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vương Thị Hà